

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2024/DS-ST

Ngày: 31-7-2024

V/v “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA – BẮC GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sự

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Trứ

Ông Nguyễn Văn Bào

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

-Đại diện VKSND huyện Hiệp Hòa: Bà Nguyễn Thị T - Kiểm sát viên

Ngày 15/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 148/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2024 về việc “*Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe xâm phạm*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2024/QĐXXST-DS ngày 28/6/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 89/2024/QĐST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2024 giữa:

*Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1966 (có mặt)
(Ông T1 ủy quyền cho anh T2)

Nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Bắc Giang

*Bị đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1976 (có mặt)

Nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Bắc Giang

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

-Anh Nguyễn Tiến T3, sinh năm 1990 (có mặt)

-Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994 (có mặt)

(Chị H ủy quyền cho anh T3)

Đều trú tại: thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 08/5/2024, những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Văn T1 trình bày: Vào ngày 09/3/2024, ông và anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1976, trú tại thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Bắc Giang có xảy ra việc va chạm xe, anh M đi ô tô có đâm vào ông khi đang đi bộ, hậu quả ông bị thương tích phải đi điều trị tại bệnh viện, kết luận giám định tỷ lệ thương tật là 32%, ông bị thương tích được thể hiện tại bệnh án của bệnh viện, ông đi cấp cứu ở bệnh viện H1 ngày, sau đó chuyển bệnh viện 108 chữa trị 6 ngày, sau

đó lại đi điều trị tại bệnh viện 91 tại Thái Nguyên 9 ngày, sau đó ra viện và về nhà điều trị cho đến nay.

Sau khi xảy ra sự việc thì anh **M** có đến hỏi thăm và tự nguyện bồi thường tổng số tiền 55.000.000 đồng. Về thông báo nội dung kết luận giám định số 2227/TB ngày 22/4/2024 của **Công an huyện H**, tỉnh Bắc Giang thì ông không có ý kiến gì, nhất trí. Trong thời gian ông điều trị thì tiền chi phí gồm: Tổng số tiền thuê xe đưa đón là 3.100.000 đồng; Tiền chi phí tại Trung tâm y tế là 942.000 đồng; Tiền chi phí bệnh viện 108 tổng 16.178.000 đồng và tiền đường sữa hoa quả 2.000.000 đồng; Tiền chi phí chữa bệnh viện 91 tổng là 1.865.000 đồng và tiền đường sữa, hoa quả 2.000.000 đồng; **T4** mất thu nhập tổng 5.400.000 đồng; **T4** giám định tại Bắc Giang 300.000 đồng; Tiền mất ngày công thu nhập sau khi ra viện 120 ngày x 300.000 đồng/ ngày là 36.000.000 đồng; Tiền bồi thường phục hồi chức năng bị mất là 23.500.000 đồng; Tiền chi phí mổ lại sau này 15.000.000 đồng; Tiền đắp thuốc nam: 2.000.000 đồng. Tiền tổn thất tinh thần là 60.000.000 đồng, tiền mất thu nhập cho người chăm sóc là anh **Nguyễn Tiến T3** và chị **Nguyễn Thị H**, mỗi người 17 ngày x 700.000 đồng, tổng là 23.800.000 đồng. Tổng số tiền anh **M** phải bồi thường là 192.085.000 đồng. Anh **M** đã bồi thường trước đó là 55.000.000 đồng. Nay anh **M** còn phải bồi thường tiếp cho ông số tiền tổng là 137.085.000 đồng.

Tại phiên tòa ông **T1** có mặt, yêu cầu anh **M** bồi thường thêm tiền đắp thuốc nam ngày 30/5/2024 là 1.000.000 đồng có hóa đơn đã giao nộp cho Tòa án trước khi xét xử và ủy quyền cho anh **Nguyễn Tiến T3** tham gia tố tụng. Anh **T3** có mặt vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình.

* Bị đơn anh **Nguyễn Văn M** trình bày: Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 09/3/2024, anh và ông **T1** có xảy ra việc va chạm xe, anh đi ô tô, còn ông **T1** thì đi bộ và dẫn đến ông **T1** phải đi viện chữa trị. Tại thời xảy ra va chạm anh say rượu không biết gì đến ngày hôm sau Công an đến làm việc thì anh mới biết xảy ra tai nạn. Trong thời gian ông **T1** điều trị tại **bệnh viện A** thì anh có đến thăm hỏi và chăm sóc ông **T1** 2 ngày và tự nguyện bồi thường số tiền 55.000.000 đồng và trả tiền xe 2 chuyến, xe của **bệnh viện huyện H1** đưa đón ở Bệnh viện 108 tổng 3.200.000 đồng (1 chuyến 1.800.000 đồng, 1 chuyến 1.400.000 đồng). Về thông báo nội dung kết luận giám định số 2227/TB ngày 22/4/2024 của **Công an huyện H**, tỉnh Bắc Giang anh không có ý kiến gì, nhất trí.

Anh đồng ý bồi thường số tiền thuê xe đưa đón là 3.100.000 đồng; tiền chi phí tại trung tâm y tế là 942.000 đồng; tiền chi phí viện phí tại Bệnh viện 108 tổng số 16.178.000 đồng và tiền đường sữa 2.000.000 đồng; tiền mất thu nhập tổng 5.400.000 đồng; tiền chi phí chữa tại **Bệnh viện I** là 1.865.000 đồng và 2.000.000 đồng tiền sữa, tiền giám định tại Bắc Giang 300.000 đồng, tiền đắp thuốc nam là 2.000.000 đồng tổng là 33.785.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 10 tháng là 18.000.000 đồng, tiền mất thu nhập của chị **H** là 17 ngày x 300.000 đồng là 5.100.000 đồng. Tổng số tiền anh đồng ý bồi thường là 56.885.000 đồng. Anh đã tự nguyện bồi thường trước là 55.000.000 đồng, còn lại là 1.885.000 đồng.

Nay ông **Thân yêu c** anh còn phải bồi thường tiếp số tiền 138.085.000 đồng thì anh không đồng ý.

Tại phiên tòa anh **M** có mặt và vẫn giữ nguyên ý kiến của mình.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị **Nguyễn Thị H** trình bày: Chị là con dâu của ông **Nguyễn Văn T1**, chị có chăm sóc ông **T1** tổng 17 ngày (cụ thể là **Bệnh viện H1** 01 ngày 09/3/2024; **Bệnh viện** 108 từ ngày 10/03/2024 đến ngày 15/3/2024; **Bệnh viện** 91 từ ngày 19/3/2024 đến 27/3/2024). Trước thời gian chị đi chăm sóc bố chị thì chị làm nghề buôn bán phế liệu, thu nhập 700.000 đồng/1 ngày, trong thời gian chị chăm sóc bố chồng chị thì không làm kinh doanh được và bị mất thu nhập. Nay chị yêu cầu anh **M** phải trả cho chị số tiền mất thu nhập là 17 ngày x 700.000 đồng là 11.900.000 đồng.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh **Nguyễn Tiến T3** trình bày: Anh yêu cầu anh **M** bồi thường tiền mất thu nhập là 17 ngày x 700.000 đồng là 11.900.000 đồng.

Tại phiên tòa anh **T3**, chị **H** đều có mặt và giữ nguyên ý kiến của mình.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành tốt, bị đơn chấp hành tốt.

Áp dụng Điều 26; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144, Điều 147; Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584; Điều 590 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu của ông **Nguyễn Văn T1**.

1. Buộc anh **Nguyễn Văn M** có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông **Nguyễn Văn T1** số tiền: Cụ thể tiền đưa đón là 3.100.000 đồng; tiền chi phí tại trung tâm y tế là 942.000 đồng; tiền chi phí viện phí tại **bệnh viện A** tổng số 16.178.000 đồng và tiền đường sữa 2.000.000 đồng; tiền mất thu nhập tổng 5.400.000 đồng; tiền chi phí chữa bệnh tại **bệnh viện I** là 1.865.000 đồng và 2.000.000 đồng tiền sữa, tiền giám định tại Bắc Giang 300.000 đồng, tiền đắp thuốc nam là 2.000.000 đồng tổng là 33.785.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 13 tháng là 30.420.000 đồng; Tiền bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện 30 ngày là 200.000 đồng/1 ngày là 6.000.000 đồng; tiền mất thu nhập của chị **H** là 17 ngày x 500.000 đồng là 8.500.000 đồng, tiền đắp thuốc nam ngày 30/5/2024 là 1.000.000 đồng. Tổng số tiền anh **M** phải bồi thường là 79.705.000 đồng. Anh **M** đã tự nguyện bồi thường trước là 55.000.000 đồng, còn lại là 24.705.000 đồng.

2. Về án phí: Anh **Nguyễn Văn M** phải chịu 1.235.250 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và về thẩm quyền: ông **Nguyễn Văn T1** khởi kiện anh **Nguyễn Văn M** về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm. Bị đơn cư trú tại địa bàn **huyện H, tỉnh Bắc Giang**. Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 26, Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn T1** khởi kiện anh **Nguyễn Văn M** phải có trách nhiệm bồi thường cho ông **T1** tổng số tiền 169.285.000 đồng chi phí cho cá nhân ông và số tiền 23.800.000 đồng, tiền mất thu nhập của chị **H** và anh **T3**. Tổng số tiền anh **M** phải bồi thường là 193.085.000 đồng bao gồm: Tiền thuê xe đưa đón là 3.100.000 đồng; Tiền chi phí tại Trung tâm y tế là 942.000 đồng; Tiền chi phí bệnh viện 108 tổng 16.178.000 đồng và tiền đường sữa hoa quả 2.000.000 đồng; Tiền chi phí chữa bệnh viện 91 tổng là 1.865.000 đồng và tiền đường sữa, hoa quả 2.000.000 đồng; Tiền mất thu nhập tổng tổng 5.400.000 đồng; **T4** giám định tại Bắc Giang 300.000 đồng; Tiền mất ngày công thu nhập sau khi ra viện 120 ngày x 300.000 đồng/ngày là 36.000.000 đồng; Tiền bồi thường phục hồi chức năng bị mất là 23.500.000 đồng; Tiền chi phí mổ lại sau này 15.000.000 đồng; Tiền đắp thuốc nam: 2.000.000 đồng. Tiền tổn thất tinh thần là 60.000.000 đồng; Tiền đắp thuốc nam ngày 30/5/2024 là 1.000.000 đồng; tiền mất thu nhập cho người chăm sóc là anh **Nguyễn Tiến T3** và chị **Nguyễn Thị H**, mỗi người 17 ngày x 700.000 đồng, tổng là 23.800.000 đồng. Anh **M** đã bồi thường trước đó là 55.000.000 đồng. Nay ông yêu cầu anh **M** còn phải bồi thường tiếp cho ông số tiền là 138.085.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy:

Vào ngày 09/3/2024, giữa anh **M** và ông **T1** có xảy ra việc va chạm xe, anh **M** đi ô tô đâm vào ông **T1** khi đang đi bộ, hậu quả ông **T1** bị thương tích phải đi điều trị tại bệnh viện, kết luận giám định tỷ lệ thương tật là 32%.

Cả hai bên đều xác định có xảy ra sự việc như trên là đúng và trong quá trình ông **T1** đi viện điều trị hai bên đều xác định anh **M** đã tự nguyện bồi thường tổng số tiền 55.000.000 đồng. Trong quá trình giải quyết, anh **M** đồng ý bồi thường số tiền điều trị tổng là 33.785.000 đồng gồm (thuê xe đưa đón là 3.100.000 đồng; tiền chi phí tại trung tâm y tế là 942.000 đồng; tiền chi phí viện phí tại **bệnh viện A** tổng số 16.178.000 đồng và tiền đường sữa 2.000.000 đồng; tiền mất thu nhập tổng 5.400.000 đồng; tiền chi phí chữa bệnh tại **bệnh viện I** là 1.865.000 đồng và 2.000.000 đồng tiền sữa, tiền giám định tại Bắc Giang 300.000 đồng, tiền đắp thuốc nam là 2.000.000 đồng); tiền tổn thất tinh thần 10 tháng là 18.000.000 đồng, tiền mất thu nhập của chị **H** là 17 ngày x 300.000 đồng là 5.100.000 đồng. Tổng số tiền anh đồng ý bồi thường là 56.885.000 đồng. Anh đã tự nguyện bồi thường trước là 55.000.000 đồng, còn lại là 1.885.000 đồng.

- Đối với tiền thuê xe đưa đón là 3.100.000 đồng; tiền chi phí tại trung tâm y tế là 942.000 đồng; tiền chi phí viện phí tại **bệnh viện A** tổng số 16.178.000 đồng và tiền đường sữa 2.000.000 đồng; tiền mất thu nhập tổng 5.400.000 đồng; tiền chi phí chữa trị tại **Bệnh viện I** là 1.865.000 đồng và 2.000.000 đồng tiền sữa, tiền giám định tại Bắc Giang 300.000 đồng, tiền đắp thuốc nam là 2.000.000 đồng, anh **M** đồng ý bồi thường, tổng là 33.785.000 đồng. Xét thấy đây là các chi phí điều trị hợp lý cần chấp nhận sự tự nguyện của bị đơn.

- Đối với tiền tổn thất tinh thần, ông **Thân thương t** là 32%, cần chấp nhận là 13 tháng lương cơ bản x 2.340.000 đồng là 30.420.000 đồng;

- Đối với tiền bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện 30 ngày cần chấp nhận là 200.000 đồng/1 ngày là 6.000.000 đồng;

- Đối với tiền mất thu nhập của chị **H** cần chấp nhận là 17 ngày x 500.000 đồng là 8.500.000 đồng.

- Tiền đắp thuốc nam ngày 30/5/2024 là 1.000.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền anh **M** phải bồi thường cho ông **T1** là 79.705.000 đồng. Anh đã tự nguyện bồi thường trước là 55.000.000 đồng, còn lại là 24.705.000 đồng.

- Đối với yêu cầu mất thu nhập của anh **T3**, không được chấp nhận vì theo lời trình bày của chị **H**, anh **T3** thì Bác sỹ có chỉ định chỉ cho 1 người chăm sóc cho ông **T1** trong thời gian điều trị tại Bệnh viện, chị **H** và anh **T5** đều trình bày chị **H** là người trực tiếp chăm sóc chính cho ông **T1**.

- Đối với yêu cầu tiền bồi thường phục hồi chức năng bị mất là 23.500.000 đồng thì không có căn cứ được chấp nhận.

- Đối với yêu cầu tiền chi phí mổ lại sau này 15.000.000 đồng thì không có căn cứ chấp nhận. Vì căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 3 -Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 quy định thì “*Thiệt hại thực tế là thiệt hại đã xảy ra được tính thành tiền tại thời điểm giải quyết bồi thường. Thiệt hại phát sinh sau thời điểm giải quyết bồi thường lần đầu được xác định tại thời điểm giải quyết bồi thường lần tiếp theo nếu có yêu cầu của người bị thiệt hại*”. Do vậy, đối với yêu cầu này chưa phát sinh nên sẽ được xem xét, giải quyết trong vụ án khác, nếu có yêu cầu.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của ông **Nguyễn Văn T1** được chấp nhận nên anh **Nguyễn Văn M** phải chịu 1.235.250 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26; Điều 35; Điều 39; khoản 3 Điều 144, Điều 147; Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584; Điều 590 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Xứ:

1. Về yêu cầu khởi kiện:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông **Nguyễn Văn T1**.

- Buộc anh **Nguyễn Văn M** có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông **Nguyễn Văn T1** tổng số tiền là 79.705.000 đồng. Xác nhận anh **Nguyễn Văn M** đã bồi thường 55.000.000 đồng. Nay ông **Nguyễn Văn M** phải bồi thường số tiền còn lại là 24.705.000 đồng.

- Không chấp nhận yêu cầu của ông **Nguyễn Văn T1** về mất thu nhập của anh **T3** số tiền 11.900.000 đồng; tiền bồi thường phục hồi chức năng bị mất là 23.500.000 đồng; chi phí mổ lại sau này 15.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Anh **Nguyễn Văn M** phải chịu 1.235.250 đồng án phí dân sự sơ thẩm

3. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

